

Số: /KH-HĐND

Hà Quảng, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến năm 2021

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-HĐND, ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện Hà Quảng về hoạt động giám sát năm 2022;

Căn cứ Chương trình số 09/CTr-HĐND ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thường trực HĐND huyện Hà Quảng về Chương trình giám sát năm 2022 của Thường trực HĐND huyện Hà Quảng khoá XXI, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-HĐND, ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Thường trực HĐND huyện Hà Quảng về thành lập Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện để giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến năm 2021

Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến năm 2021 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đánh giá thực trạng và hiệu quả trong công tác thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện. Thông qua giám sát nhằm đánh giá công tác chỉ đạo điều hành và tuân thủ pháp luật của cơ quan, đơn vị liên quan, qua đó có cơ sở phân tích làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, đồng thời đề xuất những chủ trương, giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Yêu cầu

- Hoạt động giám sát phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan, trung thực; phản ánh chính xác những mặt tích cực và chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm để có kết luận và kiến nghị xử lý thích hợp. Đoàn giám sát sau khi kết thúc hoạt động giám sát phải hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát, đồng thời tổ chức thảo luận thống nhất nội dung với các đơn vị được giám sát trước khi trình Thường trực HĐND huyện xem xét, kết luận.

- Các đơn vị, cá nhân được giám sát cần thực hiện nghiêm túc kế hoạch giám sát, bố trí địa điểm và phân công cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm tham gia làm việc phục vụ đoàn giám sát chu đáo, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn giám sát hoàn thành kế hoạch đề ra; thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của đoàn giám sát và Thông báo kết luận của Thường trực HĐND huyện sau giám sát.

- Thành viên đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, báo cáo của các đơn vị và tham gia đầy đủ nội dung, thời gian theo kế hoạch đề ra.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT VÀ PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

1. Nội dung: Giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến năm 2021.

2. Đối tượng và phương thức giám sát

- Giám sát trực tiếp: Ban quản lý Dự án đầu tư và xây dựng huyện; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện; Trung tâm Văn hoá và Truyền thông huyện; Trường Trung học cơ sở bán trú Lương Thông; Trường Tiểu học Tổng Cột.

- Giám sát gián tiếp qua báo cáo: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện; Trường Tiểu học thị trấn Xuân Hoà; Trường Tiểu học Đàm Minh Viễn, xã Sóc Hà; Trường Mầm non Sóc Hà; Trường Trung học cơ sở bán trú Quý Quân.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Thành phần đoàn giám sát của huyện: Đoàn giám sát của Thường trực HĐND huyện theo Quyết định số 19/QĐ-HĐND, ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Thường trực HĐND huyện.

2. Thời gian, địa điểm, thành phần làm việc với đoàn giám sát

2.1. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện

* **Thành phần:** (Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện mời)

- Đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung giám sát;
- Lãnh đạo và viên chức Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện.

* **Thời gian:** Hồi 8 giờ 00 phút, ngày 22/3/2022.

* **Địa điểm:** Trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Hà Quảng

2.2. Trường Tiểu học Tổng Cột

- **Thành phần:** Đại diện Chi bộ, Ban Giám hiệu, cán bộ phụ trách kế toán nhà trường và các thành phần liên quan (Do Ban giám hiệu nhà trường mời).

- **Thời gian:** Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 22/3/2022.

- **Địa điểm:** Phòng họp của Trường Tiểu học Tổng Cột.

2.3. Trường Trung học cơ sở bán trú Lương Thông

- **Thành phần:** Đại diện Chi bộ, Ban Giám hiệu, cán bộ phụ trách kế toán nhà trường và các thành phần liên quan (Do Ban giám hiệu nhà trường mời).

- **Thời gian:** Hồi 8 giờ 00 phút, ngày 23/3/2022.

- **Địa điểm:** Phòng họp của Trường Trung học cơ sở bán trú Lương Thông.

2.4. Trung tâm Văn hoá và Truyền thông huyện

* **Thành phần:** (Trung tâm Văn hoá và Truyền thông huyện mời)

- Đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung giám sát;

- Lãnh đạo và công chức, viên chức Trung tâm Văn hoá và Truyền thông huyện.

* **Thời gian:** Hồi 8 giờ 00 phút, ngày 24/3/2022.

* **Địa điểm:** Trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Hà Quảng

2.5. Ban quản lý Dự án đầu tư và xây dựng huyện

* **Thành phần:** (Ban quản lý Dự án đầu tư và xây dựng huyện mời)

- Đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan đến nội dung giám sát;

- Lãnh đạo và công chức, viên chức, người lao động Ban quản lý Dự án đầu tư và xây dựng huyện.

* **Thời gian:** Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 24/3/2022.

* **Địa điểm:** Trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Hà Quảng

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để cuộc giám sát có chất lượng, đạt kết quả cao, Thường trực HĐND huyện đề nghị:

1. Đối với thành viên đoàn giám sát: Các thành viên đoàn giám sát sắp xếp thời gian, công việc tham gia đầy đủ các buổi giám sát theo kế hoạch, dành thời gian nghiên cứu báo cáo và các tài liệu liên quan để cuộc giám sát đảm bảo đạt chất lượng.

2. Đối với các đơn vị: Ban quản lý Dự án đầu tư và xây dựng huyện; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện; Trung tâm Văn hoá và Truyền thông huyện; Trường Trung học cơ sở bán trú Lương Thông; Trường Tiểu học Tổng Cột

- Bố trí địa điểm và mời các thành phần tham dự; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện khi đoàn đến giám sát.

- Xây dựng báo cáo phục vụ cho công tác giám sát theo nội dung đề cương gửi kèm, đồng thời gửi cho đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) **trước ngày 15 tháng 3 năm 2022**; bản mềm gửi qua Hộp thư điện tử: thuanminh.hq@gmail.com

3. Đối với các đơn vị: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện; Trường Tiểu học thị trấn Xuân Hoà; Trường Tiểu học

Đàm Minh Viễn, xã Sóc Hà; Trường Mầm non Sóc Hà; Trường Trung học cơ sở bán trú Quý Quân

Căn cứ Kế hoạch, nội dung giám sát, xây dựng báo cáo và gửi về cho đoàn giám sát Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) **trước ngày 15 tháng 3 năm 2022**; Báo cáo ban hành gửi qua Văn thư và bản mềm gửi qua Hộp thư điện tử: thuanminh.hq@gmail.com

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Căn cứ kế hoạch này chủ động liên hệ với các thành viên đoàn giám sát để phối hợp thực hiện, chuẩn bị các tài liệu liên quan gửi cho thành viên đoàn giám sát.
- Liên hệ với các cơ quan, đơn vị được giám sát để kịp thời trao đổi và đơn đốc gửi báo cáo đúng thời gian quy định, có trách nhiệm thông tin, trao đổi với các đơn vị, thành viên đoàn giám sát khi có thay đổi về kế hoạch.
- Bố trí phương tiện và kinh phí phục vụ đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch giám sát của Thường trực HĐND huyện, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện.

Ghi chú: Kế hoạch này thay cho giấy mời. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có thay đổi đoàn giám sát sẽ thông báo; Đề nghị các thành viên Đoàn giám sát, các cơ quan đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- BTT UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Các thành viên đoàn giám sát;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Dương Thị Bách**

ĐỀ CƯƠNG GỢI Ý BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp
công lập trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến năm 2021
(Dành cho Ban Quản lý Dự án đầu tư và Xây dựng huyện)

I. Khái quát tình hình đặc điểm của cơ quan đơn vị

1. Tổ chức bộ máy để thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; số lượng cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng.
2. Nêu rõ nhiệm vụ chức năng, nhiệm vụ được giao (*kê chi tiết các nhiệm vụ được giao*).

II. Công tác chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện

1. Các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập
2. Ban hành các văn bản có liên quan đến việc thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập
3. Tình hình chấp hành các quy định về tài chính của Nhà nước.
 - Về mức thu sự nghiệp: Các khoản phí, lệ phí thu theo văn bản quy định của cấp có thẩm quyền; các khoản thu do đơn vị tự quyết định (nêu cụ thể); thực hiện chính sách miễn giảm theo quy định (nêu cụ thể).
 - Tình hình chấp hành các chế độ tài chính; quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; quy định khác (nếu có).

III. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập

1. Nguồn tài chính của đơn vị

- Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá tính đủ chi phí;
- Nguồn thu phí theo pháp luật về phí, lệ phí được để lại chi theo quy định (phần được để lại chi thường xuyên và chi mua sắm, sửa chữa lớn trang thiết bị, tài sản phục vụ công tác thu phí);
- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có);
- Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có), gồm: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (đối với đơn vị không phải là tổ chức khoa học công nghệ); kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình, dự án, đề án khác; kinh phí đối ứng thực hiện các dự án theo quyết định của cấp có thẩm quyền; vốn đầu tư phát triển; kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động sự nghiệp theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cơ quan có thẩm quyền giao;
- Nguồn vốn vay, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

2. Sử dụng nguồn tài chính

* **Chi đầu tư:** từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn vốn vay và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

+ Danh mục dự án đầu tư đã được phê duyệt, quy mô, tổng mức vốn, nguồn vốn, phân kỳ thời gian triển khai theo quy định của pháp luật về đầu tư.

+ Đơn vị vay vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước; được hỗ trợ lãi suất cho các dự án đầu tư sử dụng vốn vay của các tổ chức tín dụng.

+ Căn cứ yêu cầu phát triển của đơn vị, Nhà nước xem xét bố trí vốn cho các dự án đầu tư đang triển khai, các dự án đầu tư khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

* **Chi thường xuyên:**

- **Chi thường xuyên giao tự chủ:**

+ Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo tiền lương: Tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công.

+ Chi thuê chuyên gia thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

+ Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý:

- Đối với các nội dung chi đã có định mức chi theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Đối với các nội dung chi chưa có định mức chi theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

+ Trích khấu hao tài sản cố định theo quy định.

+ Trích lập các khoản dự phòng theo quy định (nếu có).

+ Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

- **Chi thường xuyên không giao tự chủ:**

+ Chi thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

Cung cấp hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định;

Chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ nhà nước giao, gồm: Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; kinh phí đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao;

Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công.

+ Chi mua sắm tài sản, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị.

- + Chi từ nguồn vay nợ, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.
- + Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Phân phối kết quả tài chính trong năm

Hàng năm kết thúc năm tài chính, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi thường xuyên giao tự chủ, trích khấu hao tài sản cố định, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên giao tự chủ (nếu có):

- + Trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp;
- + Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập.
- + Trích lập Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi.
- + Trích lập Quỹ khác theo quy định của pháp luật;

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:
2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.
 - Hạn chế tồn tại.
 - Nguyên nhân:
3. Bài học kinh nghiệm:

V. Kiến nghị đề xuất:

Tên đơn vị.....

Biểu 01

**BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỪ NĂM 2019 ĐẾN NĂM 2021**

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tổng cộng
I	Tình hình sử dụng lao động của đơn vị					
1	Tổng số biên chế được giao	Người				
2	Trong đó số biên chế có mặt	Người				
3	Tổng quỹ lương ngạch bậc, chức vụ	Triệu đồng				
II	Nguồn tài chính của đơn vị	Triệu đồng				
1	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công	Triệu đồng				
2	Nguồn thu phí, lệ phí theo quy định Pháp Luật	Triệu đồng				
3	Nguồn thu dịch vụ sự nghiệp khác (nếu có)	Triệu đồng				
4	Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có)	Triệu đồng				
5	Nguồn vốn vay, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật	Triệu đồng				
III	Sử dụng nguồn tài chính	Triệu đồng				
1	Chi đầu tư từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn vốn vay và các nguồn tài chính hợp pháp khác	Triệu đồng				
-	<i>Các nguồn tài chính, đơn vị chủ động xây dựng danh mục các dự án đầu tư</i>	Triệu đồng				
-	<i>Vốn tín dụng ưu đãi của nhà nước và các tổ chức tín dụng</i>	Triệu đồng				
2	Chi thường xuyên	Triệu đồng				
2.1	Chi thường xuyên giao tự chủ	Triệu đồng				
-	<i>Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo lương</i>	Triệu đồng				

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tổng cộng
-	Chi thuê chuyên gia thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị	Triệu đồng				
-	Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý	Triệu đồng				
-	Trích khấu hao tài sản cố định theo quy định	Triệu đồng				
-	Trích lập các khoản dự phòng theo quy định (nếu có)	Triệu đồng				
-	Các khoản chi khác theo quy định của Pháp luật (Nếu có)	Triệu đồng				
2.2	Chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ	Triệu đồng				
-	Chi thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định	Triệu đồng				
-	Chi mua sắm tài sản, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị	Triệu đồng				
-	Chi từ nguồn vay nợ, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật	Triệu đồng				
-	Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Triệu đồng				
IV	Phân phối kết quả tài chính trong năm	Triệu đồng				
1	Các khoản chi phí, thuế sau khi hạch toán đầy đủ và các khoản nộp NSNN khác theo quy định, phân chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có)	Triệu đồng				
-	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Triệu đồng				
-	Quỹ bổ sung thu nhập	Triệu đồng				
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng				
-	Quỹ khác (nếu có)	Triệu đồng				
2	Sử dụng các loại Quỹ	Triệu đồng				
-	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Triệu đồng				
-	Quỹ bổ sung thu nhập	Triệu đồng				
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng				
-	Quỹ khác (nếu có)	Triệu đồng				

ĐỀ CƯƠNG GỢI Ý BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp
công lập trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến năm 2021**

**(*Dành cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện; Trung tâm Văn hoá và
Truyền thông huyện*)**

I. Khái quát tình hình đặc điểm của cơ quan đơn vị

1. Tổ chức bộ máy để thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; số lượng cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng.
2. Nêu rõ nhiệm vụ chức năng, nhiệm vụ được giao (*kê chi tiết các nhiệm vụ được giao*).

II. Công tác chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện

1. Các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập
2. Ban hành các văn bản có liên quan đến việc thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập
3. Tình hình chấp hành các quy định về tài chính của Nhà nước.
 - Về mức thu sự nghiệp: Các khoản phí, lệ phí thu theo văn bản quy định của cấp có thẩm quyền; các khoản thu do đơn vị tự quyết định (nêu cụ thể); thực hiện chính sách miễn giảm theo quy định (nêu cụ thể).
 - Tình hình chấp hành các chế độ tài chính; quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; quy định khác (nếu có).

III. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập

1. Nguồn tài chính của đơn vị

- Ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên trên cơ sở số lượng người làm việc và định mức phân bổ dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật.
- Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao: Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; kinh phí vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; kinh phí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị sự nghiệp công để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; kinh phí thực hiện tinh giản biên chế; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức theo đề án được duyệt (nếu có).
- Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công.
- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công (nếu có)

- Nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.
- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có);

2. Nội dung chi của đơn vị

- Chi thường xuyên giao tự chủ:
 - + Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo tiền lương
 - Tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công;
 - Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương;
 - Chi tiền thưởng.
 - + Chi thuê chuyên gia thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
 - + Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý.
 - + Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).
- Chi thường xuyên không giao tự chủ
 - Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật.
 - Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao: Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; kinh phí vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; kinh phí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị sự nghiệp công để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; kinh phí thực hiện tinh giản biên chế; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức theo đề án được duyệt.

3. Sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên

Hàng năm kết thúc năm tài chính, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi phí thường xuyên giao tự chủ, trích khấu hao tài sản cố định, trích lập nguồn cải cách tiền lương, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên giao tự chủ (nếu có):

- + Bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động;
- + Chi khen thưởng và phúc lợi;
- + Trích lập quỹ dự phòng (để ổn định thu nhập cho viên chức, người lao động);

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:
2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.
 - Hạn chế tồn tại.
 - Nguyên nhân:
3. Bài học kinh nghiệm:

V. Kiến nghị đề xuất:

Tên đơn vị.....

Biểu 02

**BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỪ NĂM 2019 ĐẾN NĂM 2021**

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tổng cộng
I	Tình hình sử dụng lao động của đơn vị					
1	Tổng số biên chế được giao	Người				
2	Trong đó số biên chế có mặt	Người				
3	Tổng quỹ lương ngạch bậc, chức vụ	Triệu đồng				
II	Nguồn tài chính của đơn vị	Triệu đồng				
1	Ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên trên cơ sở số lượng người làm việc và định mức phân bổ dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Triệu đồng				
2	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Triệu đồng				
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao	Triệu đồng				
4	Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công	Triệu đồng				
5	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công (nếu có)	Triệu đồng				
6	Nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật	Triệu đồng				
7	Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có)	Triệu đồng				
III	Sử dụng nguồn tài chính	Triệu đồng				
1	Chi thường xuyên giao tự chủ	Triệu đồng				
1.1	Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo lương	Triệu đồng				

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tổng cộng
-	<i>Tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định</i>	Triệu đồng				
-	<i>Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương</i>	Triệu đồng				
-	<i>Chi tiền thưởng</i>	Triệu đồng				
1.2	Chi thuê chuyên gia thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị	Triệu đồng				
1.3	Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý	Triệu đồng				
1.4	Các khoản chi khác theo quy định của Pháp luật (Nếu có)	Triệu đồng				
2	Chi nhiệm vụ không thường xuyên	Triệu đồng				
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Triệu đồng				
4	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao	Triệu đồng				
IV	Sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên	Triệu đồng				
1	Các khoản chi phí, thuế sau khi hạch toán đầy đủ và các khoản nộp NSNN khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có)	Triệu đồng				
-	<i>Bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khác (nếu có)</i>	Triệu đồng				
2	Sử dụng các loại Quỹ	Triệu đồng				
-	<i>Bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khác (nếu có)</i>	Triệu đồng				

ĐỀ CƯƠNG GỢI Ý BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chế độ tự chủ tại một số đơn vị sự nghiệp
công lập trên địa bàn huyện từ năm 2019 đến năm 2021
(Dành cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục đào tạo)

I. Khái quát tình hình đặc điểm của cơ quan đơn vị

1. Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động và học sinh:
 - Biên chế được giao (*so sánh với quy định của Điều lệ trường học*)
 - Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp đồng (nếu có)
2. Tổng chức bộ máy trường, lớp: Số lớp, số học sinh (*kê cụ thể theo từng khối lớp học*)

II. Công tác chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện

1. Các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập
2. Công tác xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị
3. Tổ chức thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động thu, chi tài chính trong đơn vị.

III. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện chế độ tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập

1. Nguồn tài chính của đơn vị

- Ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên trên cơ sở số lượng người làm việc và định mức phân bổ dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
 - + Số kinh phí được cấp;
 - + Đánh giá so sánh số kinh phí được Ngân sách nhà nước cấp với số kinh phí cần để thực hiện đảm bảo các hoạt động về định biên, biên chế và mức phân bổ theo quy định.
- Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật.
- Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao: Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; kinh phí vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; kinh phí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị sự nghiệp công để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; kinh phí thực hiện tinh giản biên chế; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức theo đề án được duyệt (nếu có).
- Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công.
- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công (nếu có)
- Nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật như: Học phí, xã hội hoá, nguồn thu khác (nếu có);

2. Nội dung chi của đơn vị

- Chi thường xuyên giao tự chủ:
 - + Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo tiền lương
 - Tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công;
 - Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương;
 - Chi tiền thưởng.
 - + Chi thuê chuyên gia thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.
 - + Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý.
 - + Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).
- Chi thường xuyên không giao tự chủ
 - Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật.
 - Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao: Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; kinh phí vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; kinh phí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị sự nghiệp công để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; kinh phí thực hiện tinh giản biên chế; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức theo đề án được duyệt.

3. Sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên

Hàng năm kết thúc năm tài chính, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi phí thường xuyên giao tự chủ, trích khấu hao tài sản cố định, trích lập nguồn cải cách tiền lương, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên giao tự chủ (nếu có):

- Trích lập quỹ hoạt động chuyên môn: Mua sắm thiết bị, phương tiện dạy học; các nội dung chi khác
- Bổ sung thu nhập cho cán bộ, giáo viên, người lao động;
- Chi khen thưởng và phúc lợi;
- Chi khác (nếu có);

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:
2. Hạn chế tồn tại, nguyên nhân.
 - Hạn chế tồn tại.
 - Nguyên nhân:
3. Bài học kinh nghiệm:

V. Kiến nghị đề xuất:

Tên đơn vị.....

Biểu 03

**BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỪ NĂM 2019 ĐẾN NĂM 2021**

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tổng cộng
I	Tình hình sử dụng lao động của đơn vị					
1	Tổng số biên chế được giao	Người				
2	Trong đó số biên chế có mặt	Người				
3	Tổng quỹ lương ngạch bậc, chức vụ	Triệu đồng				
II	Nguồn tài chính của đơn vị	Triệu đồng				
1	Ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên trên cơ sở số lượng người làm việc và định mức phân bổ dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Triệu đồng				
2	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Triệu đồng				
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao	Triệu đồng				
4	Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công	Triệu đồng				
5	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công (nếu có)	Triệu đồng				
6	Nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật	Triệu đồng				
7	Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có)	Triệu đồng				
III	Sử dụng nguồn tài chính	Triệu đồng				
1	Chi thường xuyên giao tự chủ	Triệu đồng				
1.1	Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo lương	Triệu đồng				

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Tổng cộng
-	<i>Tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định</i>	Triệu đồng				
-	<i>Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương</i>	Triệu đồng				
-	<i>Chi tiền thưởng</i>	Triệu đồng				
1.2	Chi thuê chuyên gia thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị	Triệu đồng				
1.3	Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý	Triệu đồng				
1.4	Các khoản chi khác theo quy định của Pháp luật (Nếu có)	Triệu đồng				
2	Chi nhiệm vụ không thường xuyên	Triệu đồng				
3	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Triệu đồng				
4	Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao	Triệu đồng				
IV	Sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên	Triệu đồng				
1	Các khoản chi phí, thuế sau khi hạch toán đầy đủ và các khoản nộp NSNN khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có)	Triệu đồng				
-	<i>Trích lập quỹ hoạt động chuyên môn</i>					
-	<i>Bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khác (nếu có)</i>	Triệu đồng				
2	Sử dụng các loại Quỹ	Triệu đồng				
-	<i>Trích lập quỹ hoạt động chuyên môn</i>					
-	<i>Bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	Triệu đồng				
-	<i>Quỹ khác (nếu có)</i>	Triệu đồng				

